| TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1<br>THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 59/2025/QĐST-KDTM | *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 9 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
# TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 102/2025/TLST-KDTM ngày 15 tháng 4 năm 2025.

## XÉT THẤY:

Xét các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần S;

Trụ sở: 198 Trần Q, Phường H (trước đây là Phường L, quận H), Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Lê Vũ V, bà Đỗ Thị Kim T là người đại diện ủy quyền theo Văn bản ủy quyền số 025/2025/UQ-SeABank ngày 10/02/2025.

*Bị đơn:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại A;

Trụ sở: 134/1 A, Phường N (trước đây là Phường C, Quận 3), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Bà Âu Nguyệt V là người đại diện ủy quyền theo Giấy ủy quyền ngày 18/8/2025.

Địa chỉ: 403 T5-9 C, phường C (trước đây là Phường N, Quận 1), Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Nguyễn Trung K, sinh năm 1980;

- Bà Bùi Thị Kim H, sinh năm 1980;

Cùng địa chỉ: 122/25/15/8 Ấ, xã H (trước đây là xã L, huyện N), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của ông K, bà H: Bà Âu Nguyệt V là người đại diện ủy quyền theo Giấy ủy quyền ngày 05/9/2025.

**2.** Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại A xác nhận còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền tạm tính đến ngày 08/9/2025 là Nợ gốc: 2.148.327.655 đồng; Nợ lãi trong hạn: 17.860.274 đồng; Nợ lãi quá hạn: 325.762.635 đồng. Tổng cộng: 2.493.604.474 đồng, cụ thể:

- Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số: REF2325400273/HĐCHMTD ngày 02/10/2023 tính đến ngày 08/9/2025 là: 2.369.434.236 đồng. Bao gồm nợ gốc là 2.048.327.655 đồng; nợ lãi trong hạn là 17.860.274 đồng; nợ lãi quá hạn là 301.592.397 đồng.

- Đơn đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng kiêm hợp đồng hạn mức tín dụng thẻ Visa Corporate số 17046140/20.09.2023 ngày 20/09/2023 tính đến ngày 08/9/2025 là: 124.170.238 đồng. Bao gồm nợ gốc là 100.000.000 đồng; nợ lãi quá hạn là 24.170.238 đồng nợ lãi quá hạn.

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại A có trách nhiệm thanh toán khoản tiền này cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S với phương thức như sau:

Kể từ ngày 16/9/2025 đến ngày 16/11/2025, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại A sẽ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S toàn bộ số tiền là 2.493.604.474 đồng.

Kể từ ngày 09/9/2025, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại A còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh trên nợ chưa trả theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số: REF2325400273/HĐCHMTD ngày 02/10/2023 và Đơn đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng kiêm hợp đồng hạn mức tín dụng thẻ Visa Corporate số 17046140/20.09.2023 ngày 20/09/2023 cho đến khi trả xong toàn bộ số nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ thì lãi suất tiếp tục thanh toán sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

Sau khi Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại A trả hết số nợ nêu trên cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần S phải giải chấp tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 147, tờ bản đồ số 42, địa chỉ: ấp Lộc Trung, xã Hưng Thuận, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh (nay là ấp Lộc Trung, xã Hưng Thuận, tỉnh Tây Ninh) theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AA 333289, Số vào sổ cấp GCN: 00096QSDĐ/1374/2004/HĐ-CN(H) do UBND huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh cấp ngày 12/10/2004.

2.2. Trường hợp, bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại A vi phạm nghĩa vụ thanh toán, Ngân hàng Thương mại Cổ phần S có quyền yêu cầu cơ quan thi hành dân sự phát mãi các tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 147, tờ bản đồ số 42, địa chỉ: ấp Lộc Trung, xã Hưng Thuận, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh (nay là ấp Lộc Trung, xã Hưng Thuận, tỉnh Tây Ninh) theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AA 333289, Số vào sổ cấp GCN: 00096QSDĐ/1374/2004/HĐ-CN(H) do UBND huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh cấp ngày 12/10/2004.

Trong trường hợp phát mãi tất cả tài sản không đủ trả nợ, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại A có trách nhiệm tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng theo Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số: REF2325400273/HĐCHMTD ngày 02/10/2023 và Đơn đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng kiêm hợp đồng hạn mức tín dụng thẻ Visa Corporate số 17046140/20.09.2023 ngày 20/09/2023 cho đến khi trả xong toàn bộ số nợ.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại A chịu số tiền án phí là 40.936.045 đồng. Trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền tạm ứng án phí là 38.484.018 đồng theo Biên lai số 0059904 ngày 15/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Về chi phí tố tụng: Bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại A tự nguyện chịu và có trách nhiệm hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ đã tạm ứng là 10.000.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TAND KHU VỰC 1

2Y1160925.TL.QDBA
2307

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hồng Anh**